



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRE-TEST - ĐỢT 1 - 2021 ►

Tiếp cận điều trị nhiễm trùng hô hấp dưới - 08/11/2021

Started on Monday, 8 November 2021, 6:13 PM

State Finished

Completed on Monday, 8 November 2021, 6:39 PM

Time taken 25 mins 38 secs

Question 1

Complete

Marked out of

1.00

Những yếu tố giúp phân biệt đợt cấp đơn giản và phức tạp, NGOẠI TRỪ?

- ☐ a. Tuổi
- ☐ b. FEV1
- ☒ c. Mức độ khó thở
- ☐ d. Số đợt cấp/năm

Question 2

Complete

Marked out of

1.00

Ông T, bệnh nhân nam 69 tuổi, đến khám vì ho và sốt 5 ngày. Sốt cao, lạnh run và mệt mỏi và ho đàm vàng. Một ngày trước nhập viện, ông đau ở ngực phải, tăng khi hít sâu, khó thở nhẹ, hai thì, không liên quan tư thế. Tiền căn: Tăng huyết áp 10 năm, hút thuốc lá 20 gói năm. Điều trị ngoại trú không rõ loại. Khám: Tỉnh, tiếp xúc tốt. BMI 20. Sinh hiệu: huyết áp 154/88 mmHg, tần số tim 112 lần/phút, tần số hô hấp 30 lần/phút, co kéo nhẹ, nhiệt độ 39°C, SpO₂ 90%. Vùng giữa phổi bên phải ghi nhận rung thanh tăng, gõ đục. Nghe phổi thấy tiếng thở phế quản, và ran nổ cuối thì hít vào ở vùng phổi này. X quang ngực thẳng: đông đặc vùng giữa phổi phải. Bạch cầu 15.000 / mm³; bạch cầu trung tính 85%, tế bào lympho 12%. BUN 10 mg/dL, Creatinine 0.7 mg/dL, các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường. Chẩn đoán sơ bộ và mức độ nặng của tình trạng bệnh?

- ☐ a. Viêm phổi cộng đồng mức độ nhẹ với CURB-65 là 1 điểm
- ☒ b. Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình với CURB-65 là 2 điểm
- ☐ c. Viêm phổi cộng đồng mức độ trung bình với CURB-65 là 3 điểm
- ☐ d. Viêm phổi cộng đồng mức độ nặng với CURB-65 là 3 điểm

Question 3

Complete

Marked out of

1.00

Ông T, bệnh nhân nam 69 tuổi, đến khám vì ho và sốt 5 ngày. Sốt cao, lạnh run và mệt mỏi và ho đàm vàng. Một ngày trước nhập viện, ông đau ở ngực phải, tăng khi hít sâu, khó thở nhẹ, hai thì, không liên quan tư thế. Tiền căn: Tăng huyết áp 10 năm, hút thuốc lá 20 gói năm. Điều trị ngoại trú không rõ loại. Khám: Tỉnh, tiếp xúc tốt. BMI 20. Sinh hiệu: huyết áp 154/88 mmHg, tần số tim 112 lần/phút, tần số hô hấp 30 lần/phút, co kéo nhẹ, nhiệt độ 39°C, SpO₂ 90%. Vùng giữa phổi bên phải ghi nhận rung thanh tăng, gõ đục. Nghe phổi thấy tiếng thở phế quản, và ran nổ cuối thì hít vào ở vùng phổi này. X quang ngực thẳng: đông đặc vùng giữa phổi phải. Bạch cầu 15.000 / mm³; bạch cầu trung tính 85%, tế bào lympho 12%. BUN 10 mg/dL, Creatinine 0.7 mg/dL, các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường. Nơi điều trị phù hợp cho bệnh nhân này?

- ☐ a. Ngoại trú
- ☐ b. Nằm cấp cứu lưu, xuất viện trong ngày
- ☒ c. Nội trú, khoa không ICU
- ☐ d. Nội trú, khoa ICU

Question 4

Complete

Marked out of

1.00

Ông T, bệnh nhân nam 69 tuổi, đến khám vì ho và sốt 5 ngày. Sốt cao, lạnh run và mệt mỏi và ho đàm vàng. Một ngày trước nhập viện, ông đau ở ngực phải, tăng khi hít sâu, khó thở nhẹ, hai thì, không liên quan tư thế. Tiền căn: Tăng huyết áp 10 năm, hút thuốc lá 20 gói năm. Điều trị ngoại trú không rõ loại. Khám: Tỉnh, tiếp xúc tốt. BMI 20. Sinh hiệu: huyết áp 154/88 mmHg, tần số tim 112 lần/phút, tần số hô hấp 30 lần/phút, co kéo nhẹ, nhiệt độ 39°C, SpO₂ 90%. Vùng giữa phổi bên phải ghi nhận rung thanh tăng, gõ đục. Nghe phổi thấy tiếng thở phế quản, và ran nổ cuối thì hít vào ở vùng phổi này. X quang ngực thẳng: đông đặc vùng giữa phổi phải. Bạch cầu 15.000 / mm³; bạch cầu trung tính 85%, tế bào lympho 12%. BUN 10 mg/dL, Creatinine 0.7 mg/dL, các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường. Nhóm tác nhân gây bệnh thường gặp trên nhóm bệnh nhân này là?

- ☒ a. Streptococcus pneumoniae, Mycoplasma pneumoniae, Haemophilus influenzae, Chlamydia pneumoniae, virus hô hấp
- ☐ b. Streptococcus pneumoniae, Mycoplasma pneumoniae, Chlamydia pneumoniae, Haemophilus influenzae, Legionella sp., vi khuẩn hít, virus hô hấp
- ☐ c. Streptococcus pneumoniae, Staphylococcus aureus, trực khuẩn gram âm, Legionella sp., Haemophilus influenzae
- ☐ d. Streptococcus pneumoniae, Staphylococcus aureus, trực khuẩn gram âm, Legionella sp., Haemophilus influenzae, Acinetobacter baumannii

legionell sp là nhóm VK đã cũ và loại khỏi nhóm VPCĐ

Question 5

Complete

Marked out of

1.00

Ông T, bệnh nhân nam 69 tuổi, đến khám vì ho và sốt 5 ngày. Sốt cao, lạnh run và mệt mỏi và ho đàm vàng. Một ngày trước nhập viện, ông đau ở ngực phải, tăng khi hít sâu, khó thở nhẹ, hai thì, không liên quan tư thế. Tiền căn: Tăng huyết áp 10 năm, hút thuốc lá 20 gói năm. Điều trị ngoại trú không rõ loại. Khám: Tỉnh, tiếp xúc tốt. BMI 20. Sinh hiệu: huyết áp 154/88 mmHg, tần số tim 112 lần/phút, tần số hô hấp 30 lần/phút, co kéo nhẹ, nhiệt độ 39°C, SpO₂ 90%. Vùng giữa phổi bên phải ghi nhận rung thanh tăng, gõ đục. Nghe phổi thấy tiếng thở phế quản, và ran nổ cuối thì hít vào ở vùng phổi này. X quang ngực thẳng: đông đặc vùng giữa phổi phải. Bạch cầu 15.000 / mm³; bạch cầu trung tính 85%, tế bào lympho 12%. BUN 10 mg/dL, Creatinine 0.7 mg/dL, các xét nghiệm khác trong giới hạn bình thường. Phác đồ kháng sinh phù hợp nhất là?

- ☐ a. Amoxicillin / acid clavulanic 875mg/125mg uống mỗi 12 giờ
- ☒ b. Ceftriaxon 2 g truyền tĩnh mạch mỗi 24 giờ, Azithromycin 500 mg uống mỗi 24 giờ
- ☐ c. Meropenem 1 g truyền tĩnh mạch mỗi 8 giờ, Azithromycin 500 mg uống mỗi 24 giờ
- ☐ d. Ciprofloxacin 400 mg truyền tĩnh mạch mỗi 12 giờ

Question 6

Complete

Marked out of

1.00

Phát biểu nào sau đây đúng về viêm phế quản cấp?

- ☐ a. Là tình trạng viêm cấp tính của khí quản, những đường dẫn khí lớn và có thể ở nhu mô phổi
- ☒ b. Khò khè, ran ngáy và ran rít rất ít gặp trong bệnh cảnh viêm phế quản cấp
- ☐ c. X quang ngực thẳng có vai trò quan trọng trong việc giúp chẩn đoán bệnh
- ☐ d. Tác nhân thường gặp gây viêm phế quản cấp là vi khuẩn không điển hình

Question 7

Complete

Marked out of

1.00

Tác nhân thường gặp nhất gây viêm phế quản cấp là tác nhân gì?

- ☐ a. *Mycoplasma pneumoniae*
- ☒ b. Virus
- ☐ c. *Streptococcus pneumoniae*
- ☐ d. *Haemophilus influenzae*

Question 8

Complete

Marked out of

1.00

Việc chọn lựa kháng sinh trong đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được khuyến cáo dựa trên:

- ☐ a. Đợt cấp đơn giản hay phức tạp
- ☐ b. Định hướng tác nhân
- ☐ c. Mức độ nặng của đợt cấp
- ☒ d. Tất cả các yếu tố trên

